

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Luật An sinh xã hội**
- Tên tiếng Anh: **Law on Social Security**
- Mã số học phần: 2310222
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Ngành Luật kinh tế
- Số tiết học phần:
 - Nghe giảng lý thuyết : 26 tiết
 - Làm bài tập trên lớp: 4 tiết
 - Thảo luận:
 - Thực hành, thực tập:
 - Hoạt động theo nhóm:
 - Thực tế:
 - Tự học : 60 giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: **Bộ Môn Luật**

2. Học phần trước: không

- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ Môn Luật

3. Mục tiêu của học phần:

- **Kiến thức:** Sinh viên phải nắm được các loại an sinh xã hội ở Việt Nam, đặc biệt nắm cơ bản về các chế độ bảo hiểm xã hội như chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cũng như các điều kiện để được hưởng các chế độ này.
- **Kỹ năng:** Sinh viên có kỹ năng tư vấn, tính toán các chế độ về bảo hiểm xã hội khi có phát sinh.
- **Thái độ:** Sinh viên có thái độ tôn trọng và bảo vệ pháp luật.

4. Chuẩn đầu ra:

	Nội dung	Đáp ứng CDR CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Sinh viên phải nắm được một số nội dung cơ bản của luật an sinh xã hội như đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, các quan hệ pháp luật về an sinh xã hội.	K1
	4.1.2. Sinh viên hiểu về ý nghĩa của các chế độ bảo hiểm xã hội cũng như hiểu cơ bản về các chế độ bảo hiểm xã hội và điều kiện được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.	K2
	4.1.3. Sinh viên vận dụng được những quy định của luật bảo hiểm	K3

	xã hội trong các tình huống cụ thể	
Kỹ năng	4.2.1. Nhận biết được các tình huống phát sinh chế độ bảo hiểm xã hội, ưu đãi xã hội	S1
	4.2.2. Nhận biết được các chế độ, chính sách tiên bộ và những nội dung còn hạn chế.	
	4.2.3. Biết tư vấn những nội dung liên quan về bảo hiểm xã hội ở các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.	S2
Thái độ	4.3.1. Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật và bảo vệ pháp luật	A2
	4.3.2. Sinh viên có ý thức trách nhiệm xây dựng quan hệ lao động, đảm bảo các chế độ theo quy định pháp luật về an sinh xã hội.	A3

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chế độ an sinh xã hội, trong đó chủ yếu tìm hiểu về các chế độ bảo hiểm xã hội như chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí, bệnh nghề nghiệp... Ngoài ra, môn học cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến chế độ ưu đãi xã hội và cứu trợ xã hội.

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy:

Tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giáo trình chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1-4	Bài 1. KHÁI QUÁT LUẬT AN SINH XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM					
	1.1. Đối tượng điều chỉnh của luật ASXH 1.1.1. Khái niệm ASXH 1.1.2. Đối tượng điều chỉnh 1.2. Phương pháp điều chỉnh 1.2.1. Phương pháp mệnh lệnh 1.2.2. Phương pháp tùy nghi 1.3. Khái quát về lịch sử luật ASXH 1.4. Tổ chức lao động quốc tế (ILO) và vấn đề ASXH. 1.4.1. Khái quát về ILO và mối quan hệ giữa VN với ILO 1.4.2. ILO với vấn đề an toàn XH	Giảng và hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình	Đọc giáo trình	Cuốn 1 Tr 7-45		4.1.1 4.1.2
5-8	Bài 2. QUAN HỆ PHÁP LUẬT AN SINH XH					
	1.1. Khái niệm, đặc điểm 1.2. Các quan hệ pháp luật ASXH	Giảng và hướng dẫn	Đọc giáo trình	Cuốn 1 Tr59-68		4.1.1 4.1.2

	<p>1.2.1. Quan hệ PL bảo hiểm xã hội (BHXH)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm - Đặc điểm - Chủ thể - Nội dung <p>1.2.2. Quan hệ PL về ưu đãi xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm - Đặc điểm - Chủ thể - Nội dung <p>1.2.3. Quan hệ PL về cứu trợ xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm - Đặc điểm - Chủ thể - Nội dung 	sinh viên đọc giáo trình				4.2.1 4.3.1
9-20	Bài 3: BẢO HIỂM XÃ HỘI					
	<p>3.1. Khái quát chung về BHXH</p> <p>3.1.1. Khái niệm</p> <p>3.1.2. Bản chất và chức năng của BHXH</p> <p>3.1.3. Các nguyên tắc của BHXH</p> <p>3.1.4. Phân loại BHXH</p> <p>3.2. Chế độ bảo hiểm ốm đau</p> <p>3.2.1. Khái niệm</p> <p>3.2.2. Chế độ đối với người lao động bị ốm đau, tai nạn rủi ro.</p> <p>3.2.3. Chế độ đối với người lao động chăm sóc con ốm đau</p> <p>3.3. Chế độ bảo hiểm thai sản</p> <p>3.3.1. Điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm thai sản</p> <p>3.3.2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ BH thai sản</p> <p>3.3.3. Các loại và mức bảo hiểm thai sản</p> <p>3.4. Chế độ bảo hiểm tai nạn lao động (TNLĐ) và bệnh nghề nghiệp (BNN)</p> <p>3.4.1. Khái niệm TNLĐ và BNN</p> <p>3.4.2. Đối tượng và điều kiện hưởng bảo hiểm</p>	Giảng tổng quát, hướng dẫn SV đọc luật BHXH và Hướng dẫn SV giải quyết một số tình huống	SV đọc luật và là các bài tập tình huống	Cuốn 1 Tr97-235	Luật BHXH	4.1.2 4.1.3 4.2.2 4.2.3 4.3.1 4.3.2

	<p>3.4.3. Các loại và mức bảo hiểm</p> <p>3.5. Chế độ hưu trí</p> <p>3.5.1. Chế độ hưu trí hàng tháng</p> <p>3.5.1.1. <i>Chế độ hưởng đầy đủ</i></p> <p>3.5.1.2. <i>Chế độ hưởng thấp hơn</i></p> <p>3.5.2. Chế độ hưởng hưu trí một lần</p> <p>3.6. Chế độ tử tuất</p> <p>3.6.1. Chế độ chi phí cho NLD chết</p> <p>3.6.2. Chế độ tiền tuất hàng tháng</p> <p>3.6.3. Chế độ tiền tuất một lần</p> <p>3.7. Bảo hiểm thất nghiệp</p> <p>3.7.1. Khái quát chung về BH thất nghiệp</p> <p>3.7.2. Những nguyên tắc cơ bản của BHTN</p> <p>3.7.3. Chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo PLVN</p> <p>3.7.3.1. <i>Đối tượng, phạm vi áp dụng</i></p> <p>3.7.3.2. <i>Điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp</i></p> <p>3.7.3.3. <i>Quỹ bảo hiểm thất nghiệp</i></p> <p>3.8. Bảo hiểm y tế</p> <p>3.8.1. Khái niệm và ý nghĩa của BHYT</p> <p>3.8.2. Các loại BHYT</p> <p>3.8.2.1. BHYT bắt buộc</p> <p>3.8.2.2. BHYT tự nguyện</p>					
21-30	Bài 4. CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI XÃ HỘI					
	<p>4.1. Khái niệm, ý nghĩa chế độ ưu đãi xã hội</p> <p>4.1.1. Khái niệm ưu đãi xã hội</p> <p>4.1.2. Ý nghĩa của chế độ ưu đãi xã hội</p> <p>4.2. Các loại chế độ ưu đãi xã hội.</p> <p>4.2.1. Căn cứ vào đối tượng được ưu đãi.</p> <p>4.2.3. Căn cứ nội dung vực ưu đãi.</p> <p>4.3. Các nguyên tắc cơ bản của chế độ ưu đãi xã hội.</p> <p>4.3.1. Ưu đãi người có công là trách nhiệm của nhà nước.</p> <p>4.3.2. Công khai và công bằng trong ưu đãi.</p> <p>4.3.3. Xác định chế độ ưu đãi hợp lý và phù hợp với điều kiện kinh tế</p>	Giảng và hướng dẫn SV đọc giáo trình	SV đọc giáo trình	Cuốn 1 Tr267-303		4.1.2 4.2.1 4.2.2 4.2.3 4.3.1 4.3.2

	<p>xã hội của đất nước.</p> <p>4.3.4. Xã hội hóa chế độ ưu đãi xã hội.</p> <p>4.4. Đối tượng hưởng ưu đãi xã hội và thủ tục xác nhận</p> <p>4.4.1. Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh</p> <p>4.4.2. Bệnh binh</p> <p>4.4.3. Liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ</p> <p>4.4.4. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, mẹ VN AH, anh hùng lao động.</p> <p>4.4.5. Người hoạt động CM trước 1945.</p> <p>4.4.6. Người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học</p> <p>4.5. Các chế độ ưu đãi xã hội</p> <p>4.5.1. Chế độ ưu đãi trợ cấp</p> <p>4.5.2. Chế độ về ưu đãi về giáo dục, đào tạo</p> <p>4.5.3. Chế độ ưu đãi về việc làm và bảo đảm việc làm</p> <p>4.5.4. Chế độ chăm sóc sức khỏe</p> <p>4.5.5. Các chế độ ưu đãi khác</p>					
	Cộng					

7. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:
- Tham dự tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
 - Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
 - Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
 - Tham dự thi kết thúc học phần.
 - Nghiên cứu bài ở nhà theo hướng dẫn, yêu cầu của giảng viên
 - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

8.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

Phân loại	Thời lượng	Tỷ trọng (%)	Quy định	Mục tiêu
Đánh giá chuyên		20%	Điểm danh hoặc kiểm tra kiến thức hoặc kết hợp cả hai hình thức (Gv tự tổ chức)	4.1.1 4.1.2

cần				4.2.1 4.2.2
Kiểm tra giữa kỳ	30-45 phút	20%	Bài thi kiểm tra tự luận (Gv tự tổ chức)	4.1.3 4.3.1
Kiểm tra cuối kỳ	45-60 phút	60%	Bài thi kiểm tra tự luận	4.1.3 4.2.1 4.3.2

8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

9. Tài liệu học tập:

9.1. Giáo trình chính:

[1] Giáo trình Luật An sinh xã hội, Trường Đại học luật Hà Nội NXB CAND, năm 2008

9.2. Tài liệu tham khảo

[2] Luật bảo hiểm xã hội

10. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1, 2	Bài 1. Khái quát luật an sinh xã hội trong hệ thống pháp luật việt nam	4	0	- Nghiên cứu trước nội dung Bài 1 trong giáo trình [1]
3, 4	Bài 2. Quan hệ pháp luật an sinh xh	4	0	- Nghiên cứu trước nội dung Bài 2 để nắm rõ các quan hệ pháp luật của luật an sinh xã hội (1)
5, 6, 7, 8, 9, 10	bài 3: Bảo hiểm xã hội	12	0	- Đọc luật BHXH (2) nắm những nội dung chính của mỗi chế độ bảo hiểm như chế độ hưu trí, tử tuất, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, ốm đau.
11, 12, 13, 14, 15	Bài 4. Chế độ ưu đãi xã hội	10	0	- Đọc giáo trình (1) và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng dẫn của GV

Trưởng khoa (BM)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ban giám hiệu